

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 18 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Hải Yên

Bà Lê Thị Bồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo: Mùa A Tr, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1997 tại Bắc Yên – Sơn La; nơi cư trú: Bản Háng Đồng C, xã Háng Đồng, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Hmông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mùa A Kh (đã chết); con bà: Sông Thị K (đã chết); bị cáo có vợ là Sông Thị S (đã ly hôn) và có 1 con sinh năm 2014; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: nghiện ma túy; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06 tháng 01 năm 2019 đến nay; “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo Mùa A Tr: Ông Cầm Trọng Thủy, trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La; “vắng mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Mùa A T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Bản Suối Tọ, xã Suối Tọ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La “có mặt”.

- Người phiên dịch: Ông Cầm Đình Cốc, nơi cư trú: Khối 12, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 06/01/2019, Mùa A Tr đang ngồi câu cá ở khu vực thủy điện xã Háng Đồng, huyện Bắc Yên, bị cáo Tr có gặp và nhờ một người đàn ông lạ mặt, dân tộc Hmông mua giúp một gói ma túy với giá 50.000đ. Sau khi mua được ma túy, Tr mang cất giấu vào túi áo đang mặc rồi tiếp tục ngồi câu cá. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì điều khiển xe mô tô đi sang bản Suối Tọ, xã Suối Tọ, huyện Phù Yên để chơi. Khi đi đến khu vực liên bản Lũng Khoai B, xã Suối Tọ thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Tại biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu gửi giám định xác định (bút lục số 07): Vật chứng thu giữ của Mùa A Tr 01 gói chất bột màu trắng, tổng khối lượng là 0,245 gam. Cơ quan điều tra đã lấy 0,098 gam gửi giám định (ký hiệu T). Tại bản kết luận giám định số: 203 ngày 10/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận (bút lục số 08): Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Heroine; Khối lượng là T = 0,098 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,245 gam, loại Heroine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận nêu trên.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 19/CT – VKS - PY ngày 21/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Mùa A Tr về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Mùa A Tr khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Hành vi của bị cáo Mùa A Tr đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Về vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,147 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định; Trả lại cho anh Mùa A T 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đen trắng, BKS 99F1-016.81; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa có văn bản đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mùa A Tr nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Mùa A T trình bày ý kiến, xác nhận chiếc xe mô tô thuộc quyền sở hữu của mình. Do anh T và bị cáo Tr có quan hệ họ hàng quen biết nên khi bị cáo hỏi mượn xe để đi câu cá anh đã nhất trí cho mượn. Việc bị cáo Tr tự ý sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội anh T không được biết. Anh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho anh nhận lại chiếc xe.

Kết thúc tranh luận, bị cáo trình bày lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Mùa A Tr khai nhận, do bản thân là người nghiện ma túy nên khi gặp người đàn ông dân tộc Hmông, bị cáo đã nhờ mua được 01 gói ma túy với giá 50.000đ, mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 06/01/2019, bị cáo Mùa A Tr hỏi mua được 01 gói Heroine rồi cất giấu vào túi áo đang mặc nhằm mục đích để sử dụng nhưng bị công an phát hiện bắt giữ.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ... c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”. Theo tiểu mục 3.1 mục 3 phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất giấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc theo người...) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không ảnh hưởng đến việc xác định tội này.

Hành vi cất giữ Heroine của Mùa A Tr không được sự cho phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Khối lượng Heroine Mùa A Tr phải chịu trách nhiệm là 0,245 gam.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo Mùa A Tr là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội. Đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội. Về nhân thân, bị cáo Mùa A Tr không có tiền án, tiền sự, là

người dân tộc ít người, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, bản thân nghiện ma túy, sống phụ thuộc vào gia đình. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...” do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, xét tình hình tài sản của bị cáo thấy rằng bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 0,147 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong), giấy gói ma túy và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật chứng cấm lưu hành, vật không có giá trị. Hội đồng xét xử cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đen trắng, BKS 99F1-016.81. Xác định thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Mùa A T. Anh T không biết và không có lỗi trong việc để cho bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho anh T.

Đối với người đàn ông đã mua ma túy giúp Tr, bị cáo Tr không biết họ tên thật, địa chỉ ở đâu, ngoài lời khai của Tr không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mùa A Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt Mùa A Tr 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2019 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 0,147 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong); Giấy gói ma túy và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong).

Trả lại cho anh Mùa A T 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đen trắng, BKS 99F1-016.81 (theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 48/BB- GNVC ngày 25/3/2019 giữa cơ quan Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

3. Về án phí: Bị cáo Mùa A Tr phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/4/2019).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

} Giao

} Gửi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

